

45. Câu trực tiếp và câu gián tiếp

Trong câu trực tiếp thông tin đi từ người thứ nhất đến thẳng người thứ hai (người thứ nhất nói trực tiếp với người thứ hai).

He said "I bought a new motorbike for myself yesterday".

Trong câu gián tiếp thông tin đi từ người thứ nhất qua người thứ hai đến với người thứ ba. Khi đó câu có biến đổi về mặt ngữ pháp.

He said he had bought a new motorbike for himself the day before.

Để biến đổi một câu trực tiếp sang câu gián tiếp cần:

1. Đổi chủ ngữ và các đại từ nhân xưng khác trong câu trực tiếp theo chủ ngữ của thành phần thứ nhất.
2. Lùi động từ ở về thứ 2 xuống một cấp so với lúc ban đầu.
3. Biến đổi các đại từ chỉ thị, phó từ chỉ thời gian và địa điểm theo bảng qui định.

Bảng đổi động từ	
Direct speech	Indirect speech
Simple present	Simple past
Present progressive	Past progressive
Present perfect (Progressive)	Past perfect (Progressive)
Simple past	Past perfect
Will/Shall	Would/ Should
Can/May	Could/ Might

Bảng đổi các đại từ chỉ thị, phó từ chỉ địa điểm và thời gian	
Today	That day
Yesterday	The day before
The day before yesterday	Two days before
Tomorrow	The next/ the following day
The day after tomorrow	In two days' time
Next + Time	The following + Time
Last + Time	The previous + Time
Time + ago	Time + before
This, these	That, those
Here, Overhere	There, Overthere

Nếu lời nói và hành động xảy ra cùng ngày thì không cần phải đổi thời gian.

At breakfast this morning he said "I will be busy today".

At breakfast this morning he said he would be busy today.

Các suy luận logic về mặt thời gian tất nhiên là cần thiết khi lời nói được thuật lại sau đó một hoặc hai ngày.

(On Monday) He said " I'll be leaving on Wednesday "

(On Tuesday) He said he would be leaving tomorrow.

(On Wednesday) He said he would be leaving today.